TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2019/QĐST - HNGĐ	Hạ Hòa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2019/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Minh T sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 1, xã Đ – huyện H - Phú Thọ

Bị đơn: Anh Đoàn Mạnh C sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Minh T và anh Đoàn Mạnh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Minh T, anh Đoàn Mạnh C đều xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Chị Phạm Thị

Minh T, anh Đoàn Mạnh C đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay gì, không có công sức gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ riêng: Chị Phạm Thị Minh T, anh Đoàn Mạnh C thỏa thuận: Anh Đoàn Mạnh C có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị Minh T số tiền anh C nợ riêng chị T là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) thời hạn trả là sau một tháng kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là ngày 12/4/2019. Hết thời hạn đó anh C không trả được cho chị T số tiền trên thì còn phải trả lãi xuất chậm trả đối với số tiền chưa thành toán là 1% trên tháng cho đến khi anh C trả xong số tiền trên.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số 0001792 ngày 25/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã H – huyện H
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến